ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2351 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng và Dự toán chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh tại Tờ trình số 15/TTr-HĐQL ngày 25 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

1. Kế hoạch thu năm 2024: 7.388.217.247 đồng, trong đó:

a) Thu ủy thác tiền dịch vụ môi trường rừng: 6.633.860.882 đồng, cụ thể:

- Thu điều phối từ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam: 3.011.109.828 đồng.

- Thu nội tỉnh: 3.622.751.054 đồng, trong đó: thu từ các cơ sở sản xuất thủy điện 2.951.391.852 đồng; thu từ các cơ sở cung ứng nước sạch 522.310.152 đồng; thu từ các cơ sở sử dụng nước thô phục vụ sản xuất công nghiệp 90.836.650 đồng; thu từ các cơ sở kinh doanh du lịch sinh thái: 58.212.400 đồng.

b) Lãi tiền gửi năm 2023: 17.388.800 đồng.

c) Kinh phí dự phòng (5% của năm 2023): 0 đồng (do năm 2023 không xảy ra thiên tai, hạn hán, đã chuyển trả cho bên cung ứng).

d) Số dư năm 2023 chuyển sang: 663.347.202 đồng (số dư chi phí quản lý Quỹ theo thực tế).

đ) Số dư do chủ rừng không nhận nguồn tiền năm 2020 chuyển sang: 6.678.146 đồng.

e) Số dư do chủ rừng không nhận nguồn tiền năm 2021 chuyển sang: 602.340 đồng.

f) Số dư do chủ rừng không nhận nguồn tiền năm 2022 chuyển sang: 955.695 đồng.

g) Số dư do chủ rừng không nhận nguồn tiền năm 2023 chuyển sang: 65.384.182 đồng.

2. Kế hoạch chi năm 2024: 7.388.217.247 đồng, bao gồm:

a) Chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn trong năm 2024: 1.326.733.290 đồng (10% năm 2024: 663.386.088 đồng; số dư năm 2023 chuyển sang: 663.347.202 đồng), cụ thể:

- Kế hoạch chi năm 2024: 355.565.000 đồng.

- Chuyển nguồn sang năm 2025: 971.168.290 đồng.

b) Trích kinh phí dự phòng (5% của năm 2024): 0 đồng.

c) Chi cho bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng (90% nguồn thu của năm 2024; số tiền các chủ rừng không nhận nguồn tiền năm 2020, 2021, 2022, 2023; lãi ngân hàng năm 2023): 6.061.483.957 đồng, cụ thể:

- Chi trả cho chủ rừng là tổ chức: 152.769.774 đồng.

- Chi trả cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân: 3.650.160.259 đồng.

- Chi trả cho cộng đồng dân cư: 149.402.315 đồng.

- Chi trả cho chủ rừng là Ủy ban nhân dân cấp xã: 2.109.151.609 đồng.

(Chi tiết tại Biểu kèm theo Quyết định này).

3. Dự toán chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2024 là: 355.565.000 đồng.

a) Chi thường xuyên: 197.934.000 đồng.

b) Chi không thường xuyên: 157.631.000 đồng.

(Dự toán chi tiết tại Biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này giữ nguyên theo Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội đồng quản lý Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của số liệu, nội dung trình phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Giám đốc Quỹ Bảo vệ và

Phát triển rừng tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ và PTR VN (b/c);
- CPVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh